TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG

Bản án số: 03/2021/DSST;
Ngày: 12/01/2021;
Tranh chấp "***Hợp đồng góp hụi***"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY TỈNH TIỀN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hòa Hợp**;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông **Huỳnh Ngọc Trứ**;

- Ông **Trần Văn Tám**;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Võ Phong Hiếu**, Thư ký Tòa án nhân dân Thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Cai Lậy tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thị xã Cai Lậy xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 191/2020/TLST-DS ngày 02/10/2020 về việc *"Tranh chấp hợp đồng góp hụi"*.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2020/QĐXXST-DS ngày 30/11/2020, Quyết định hoãn phiên tòa số 87/2020/QĐST-DS ngày 17/12/2020, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn***: **Lê Thị N**, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Ấp T, xã H, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

- ***Bị đơn:*** **Phạm Thị L**, sinh năm 1978;
Địa chỉ: Khu phố M, phường N, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

(Bà N có đơn xin vắng mặt, bà L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn bà Lê Thị N trình bày:*

Bà có tham gia 04 dây hụi, hụi tháng do bà L làm đầu thảo gồm các dây như sau:

- Dây hụi thứ nhất: Bà tham gia 01 dây, 01 tháng khui một lần khui ngày 15/11/2018 (AL) số tiền là 1.000.000 đồng /tháng, có 27 hụi viên tham gia, bà đã đóng được 21 lần với số tiền: 21.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ hai: Bà tham gia 01 dây, 01 tháng khui 01 lần khui ngày 25/8/2018 (AL) số tiền là: 1.000.000 đồng/tháng, có 27 hụi viên tham gia, bà đã đóng được 14 lần số tiền là: 14.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ ba: Bà tham gia 01 dây, 01 tháng 01 lần khui ngày 20/10/2018 (AL) với số tiền 1.000.000 đồng/tháng, có 26 hụi viên tham gia, bà đã đóng được 12 lần số tiền là 12.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ tư: Bà tham gia 01 dây, 01 tháng 01 lần khui ngày 15/4/2019 (AL) với số tiền 200.000 đồng/tháng, có 49 hụi viên tham gia, bà đã đóng được 11 lần số tiền là 2.200.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền mà bà L còn thiếu của bà 04 dây hụi số tiền là 49.200.000 đồng. Nay bà yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L trả cho bà một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn bà Phạm Thị L mặc dù được Tòa án tống đạt hợp lệ Giấy triệu tập, thông báo thụ lý vụ án, các Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vẫn vắng mặt không lý do và cũng không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]Về quan hệ tranh chấp: Quan hệ tranh chấp giữa bà Lê Thị N và bà Phạm Thị L là tranh chấp hợp đồng góp hụi được xem xét giải quyết theo Điều 471 Bộ luật dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2]Về tố tụng: Bà Lê Thị N có đơn xét xử vắng mặt; Bà Phạm Thị L vắng mặt không có lý do, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[3]Về nội dung: Tại đơn khởi kiện, bản tự khai bà Lê Thị N yêu cầu buộc bà Phạm Thị L trả số tiền nợ hụi là 49.200.000 đồng.

Xét thấy bà Lê Thị N có tham gia 04 dây hụi (Trong các biên nhận nợ hụi bà N ghi 8 V) tức là tên thường gọi của bà N, do Bà Phạm Thị L làm chủ hụi. Tại 04 danh sách hụi viên đã tham gia trong đó bà N (8 V) đã góp hụi cho bà L theo từng dây hụi có chữ ký xác nhận nợ hụi do bà L ghi và ký nhận. Theo trình bày của bà N khi tham gia góp hụi bà đã góp hụi của 04 dây hụi trên cho bà L theo từng dây hụi như trình bày trên. Sau khi góp hụi thì bà L không trả cho bà phần hụi nào, bà đã nhiều lần gặp bà L yêu cầu trả nợ hụi nhưng bà L hẹn và không trả cho bà đã gây thiệt thòi cho bà. Nay bà yêu cầu bà L trả cho bà toàn bộ số tiền nợ hụi của 04 dây hụi trên làm một lần, khi bản án có hiệu pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của bà N cũng như chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ là có cơ sở cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà N.

[4]Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị L phải chịu án phí theo định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 71; Điều 147; Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Căn cứ Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị định 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ về họ, hụi biêu, phường.

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị N.

Buộc bà Phạm Thị L trả cho bà Lê Thị N số tiền là 49.200.000 đồng *(Bốn mươi chín triệu hai trăm nghìn đồng),* ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trên số tiền chậm trả tương ứng thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Phạm Thị L phải chịu 2.460.000đ (Hai triệu bốn trăm sáu mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại bà Lê Thị N số tiền tạm ứng án phí 1.230.000 đồng theo biên lai thu số 0000859 ngày 01/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy.

Bà N, bà L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt bản án hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh TG ;
- VKSND tx Cai Lậy;
- CC. THADS TX Cai Lậy (để thi hành);
- Đương sự (để thi hành);
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Hòa Hợp